

Số: 01 /KH-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 01 năm 2014

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của HĐND tỉnh về Chương trình ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2014 và Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2014

SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI	
ĐẾN	Số: 38
	Ngày: 06/11/2014
Chuyên:	Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014 như sau:
Lưu hồ sơ số:	

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014 như sau:

I. Tổ chức kỳ họp: Dự kiến 03 kỳ họp (không kể kỳ họp bất thường), cụ thể như sau:

1. Kỳ họp chuyên đề: Dự kiến từ ngày **15 - 16/4/2014**
2. Kỳ họp thường kỳ giữa năm: Dự kiến từ ngày **02 - 04/7/2014**
3. Kỳ họp thường kỳ cuối năm: Dự kiến từ ngày **02 - 05/12/2014**
4. Thời gian tổ chức họp với UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp HĐND tỉnh trong năm 2014 và thời gian UBND tỉnh gửi tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết (*Có Phụ lục 1 kèm theo*).

II. Tổ chức tiếp xúc cử tri:

1. Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp giữa năm: Dự kiến từ ngày **02-15/5/2014**.
- Báo cáo tổng hợp ý kiến của cử tri, các huyện, thành phố gửi cho Thường trực HĐND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh: **Ngày 20/5/2014**.
2. Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp cuối năm: Dự kiến từ ngày **01-15/10/2014**.
- Báo cáo tổng hợp ý kiến của cử tri, các huyện, thành phố gửi cho Thường trực HĐND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh: **Ngày 20/10/2014**.

III. Tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát:

1. Hoạt động giám sát

1.1. Thường trực HĐND tỉnh: Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 21/2011/NQ-HĐND ngày 27/10/2011 của HĐND tỉnh về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **02/01/2014 đến 30/5/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **25/02/2014 đến 20/3/2014**

1.2. Ban Kinh tế và Ngân sách:

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 27/2011/NQ-HĐND ngày 27/10/2011 của HĐND tỉnh về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **02/01/2014 đến 15/6/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **10/3/2014 đến 30/3/2014**

b) Giám sát việc thi hành pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản nhà nước tại một số cơ quan, đơn vị.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **02/01/2014 đến 30/9/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **01/9/2014 đến 30/9/2014**

1.3. Ban Văn hóa - Xã hội: Giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trong các doanh nghiệp, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2010 - 2013.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **01/6/2014 đến 30/10/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **15/8/2014 đến 10/9/2014**

1.4. Ban Pháp chế:

a) Giám sát công tác thực thi pháp luật trong việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, giai đoạn 2010 - 2013.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **02/01/2014 đến 15/6/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **05/3/2014 đến 25/3/2014**

b) Giám sát tình hình chấp hành và thực thi pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2012 - 2014.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **01/6/2014 đến 30/11/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **10/9/2014 đến 20/9/2014**

1.5. Ban Dân tộc: Giám sát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về giao đất, giao rừng sản xuất cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn các huyện Ba Tơ và Trà Bồng.

+ Thời gian giám sát: Dự kiến từ **02/01/2014 đến 30/10/2014**

+ Thời gian đi thực tế (2 đợt): Đợt I dự kiến từ **01/3/2014 đến 20/4/2014**; đợt II dự kiến từ **20/7/2014 đến 30/8/2014**.

2. Hoạt động khảo sát:

2.1. Ban Kinh tế-Ngân sách: Khảo sát để có thông tin tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến UBND tỉnh về thực hiện một số chương trình, dự án.

2.2. Ban Văn hóa - Xã hội:

a) Khảo sát tình hình hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh.

+ Thời gian khảo sát: Dự kiến từ **20/02/2014 đến 15/3/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **04/3/2014 đến 08/3/2014**

b) Khảo sát tình hình quản lý, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh.

+ Thời gian khảo sát: Dự kiến từ **15/10/2014 đến 05/11/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **25/10/2014 đến 30/10/2014**

2.3. Ban Pháp chế: Khảo sát công tác thi hành án dân sự ở Cục thi hành án dân sự tỉnh và Chi cục thi hành án dân sự các huyện, thành phố.

+ Thời gian khảo sát: Dự kiến từ ngày **20/7/2014 đến 10/9/2014**

+ Thời gian đi thực tế: Dự kiến từ **28/7/2014 đến 05/8/2014**

2.4. Ban Dân tộc: Khảo sát về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, việc thực hiện một số chính sách đối với đồng bào dân tộc và miền núi các huyện miền núi 6 tháng đầu năm và năm 2014.

Thời gian khảo sát: Dự kiến vào **đầu tháng 6/2014** và **đầu tháng 11/2014**.

(Các hoạt động giám sát, khảo sát có Kế hoạch cụ thể sau)

Ngoài ra, căn cứ vào những vấn đề phát sinh nổi cộm, bức xúc trong thực tiễn; đồng thời, để phục vụ công tác thẩm tra các đề án, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh, Thường trực và các Ban chủ động thời gian để đi khảo sát nắm tình hình, đôn đốc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành và phục vụ cho công tác thẩm tra, xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh trong năm 2014.

IV. Tổ chức thực hiện

Thường trực HĐND tỉnh: Chủ trì xây dựng và phối hợp với UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch này.

A. Về kỳ họp:

1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ thời gian trong Kế hoạch này. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri, kiến nghị sau giám sát và chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh đúng trọng tâm và đảm bảo thời gian để báo cáo với cử tri và đại biểu HĐND tỉnh.

2. Đề nghị UBMTTQVN tỉnh chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri, phân loại, tổng hợp kiến nghị của cử tri báo cáo tại 02 kỳ họp thường kỳ; theo dõi giám sát, đánh giá việc giải quyết kiến nghị cử tri của các cơ quan chức năng để tiếp tục kiến nghị giải quyết.

3. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị tốt các báo cáo hoạt động của ngành để trình HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị đại biểu HĐND tỉnh theo nhiệm vụ, quyền hạn luật định, sắp xếp thời gian tích cực tham gia tất cả các hoạt động để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND.

5. Các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: Theo dõi, thẩm tra tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết do UBND trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh theo sự phân công của Thường trực (Có Phụ lục 2 kèm theo).

B. Hoạt động giám sát

1. Thường trực, các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung giám sát, khảo sát đã nêu tại Kế hoạch này.

2. Giao Ban Văn hóa – Xã hội dự thảo quyết định thành lập Đoàn giám sát, chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 21/2011/NQ-HĐND ngày 27/10/2011 của HĐND tỉnh về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020, trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Đối với các nội dung giám sát còn lại thuộc lĩnh vực các Ban: Các Ban chủ trì phối hợp với các Ban liên quan dự thảo Quyết định thành lập Đoàn giám sát, trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định; xây dựng kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo, thông qua Thường trực HĐND tỉnh trước khi ban hành.

4. Thường trực và các Ban xây dựng kế hoạch khảo sát, đề cương báo cáo trình Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt trước khi thực hiện.

C. Những nội dung khác:

Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo các Ban (chuyên trách), lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và cán bộ, công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ để phục vụ tốt việc tổ chức kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và các nhiệm vụ khác theo quy định. Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết đến thành viên Thường trực, các Ban, cán bộ, công chức theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định.

Kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành;
- Thường trực HĐND các huyện, TP;
- Trưởng, phó các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng;
- Lưu: VT, CV.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thị Xuân Hồng



PHỤ LỤC 1:

Dự kiến thời gian tổ chức các cuộc họp với UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh, các Ban HĐND tỉnh để chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp năm 2014
(Kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-HĐND ngày 03 tháng 01 năm 2014)

TT	Kỳ họp	Nội dung công việc	Dự kiến thời gian
1	Kỳ họp chuyên đề (tháng 4/2014)	Tổ chức họp chuẩn bị nội dung chương trình kỳ họp chuyên đề	Thứ 3, ngày 18/02/2014
		Thời gian UBND tỉnh gửi tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết	<u>Chậm nhất 31/3/2014</u>
2	Kỳ họp thường kỳ giữa năm (tháng 7/2014)	Tổ chức họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức kỳ họp chuyên đề và xây dựng nội dung chương trình kỳ họp thường kỳ giữa năm	Thứ 4, ngày 23/4/2014
		Thời gian UBND tỉnh gửi tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết	Chậm nhất 17/6/2014
3	Kỳ họp thường kỳ cuối năm (tháng 12/2014).	Tổ chức họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức kỳ họp thường kỳ giữa năm và xây dựng nội dung chương trình kỳ họp thường kỳ cuối năm	Thứ 6, ngày 11/7/2014
		Thời gian UBND tỉnh gửi tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết	Chậm nhất 17/11/2014

Ghi chú:

- Để tiết kiệm thời gian, tăng hiệu quả hoạt động, Thường trực HĐND tỉnh dự kiến gộp 2 nội dung họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức kỳ họp và xây dựng nội dung chương trình kỳ họp tiếp theo trong một buổi họp.

- Khi cần thiết, Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh sẽ thống nhất thay đổi ngày họp (dự kiến) nêu trên.



•



PHỤ LỤC 2:

Phân công các Ban, Văn phòng theo dõi, thẩm tra các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết UBND tỉnh trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh trong năm 2014 (Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-HĐND ngày 03 tháng 01 năm 2014)

I. Ban Kinh tế và ngân sách: Theo dõi thẩm tra và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết các nội dung:

1. Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2015.
2. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2013.
3. Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh năm 2015.
4. Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2014-2015.
5. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.
6. Chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020.
7. Chính sách khuyến khích phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020.
8. Cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển khu đô thị Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
9. Quy định mức thu Lệ phí cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và Lệ phí cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi áp dụng trên địa bàn tỉnh.
10. Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
11. Đề án phân loại đô thị Đức Phổ đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.
12. Đề án phân loại đô thị Vạn Tường đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.
13. Thẩm tra lĩnh vực kinh tế và ngân sách trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của UBND tỉnh và Báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2014 và nhiệm vụ năm 2015 của UBND tỉnh.

II. Ban Văn hóa – Xã hội: Theo dõi thẩm tra và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết các nội dung:

1. Đề án xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.
2. Chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm y tế để thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020.

3. Đề án đặt tên đường ở thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn và thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ.

4. Ban hành quy định mức thu học phí năm học 2014-2015 đối với Trường Đại học Phạm Văn Đồng và Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm.

5. Quy định về chính sách tuyển chọn học sinh giỏi ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ học tập ở bậc đại học bằng ngân sách tỉnh.

6. Quy định chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền văn hóa cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

7. Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

8. Quy định chính sách khen thưởng tài năng của tỉnh Quảng Ngãi.

9. Đề án bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 -2020.

10. Thẩm tra lĩnh vực văn hóa – xã hội trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của UBND tỉnh và Báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2014 và nhiệm vụ năm 2015 của UBND tỉnh.

III. Ban Pháp chế: Theo dõi thẩm tra và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết các nội dung:

1. Kế hoạch tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015 của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chính sách đãi ngộ và cơ chế quản lý bác sĩ, dược sĩ đại học đang công tác tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

3. Quy định nội dung và mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 07/9/2004 của HĐND tỉnh khoá X về tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh).

5. Quy định mức thù lao đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã phường, thị trấn.

6. Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

7. Quy định phương thức xác định kinh phí giao để thực hiện chế độ tự chủ, tổng mức khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

8. Về công tác phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trên địa bàn tỉnh.

9. Điều chỉnh một phần diện tích và dân số của một số thôn, tổ dân phố để thành lập thôn mới.

10. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các cơ quan đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

11. Giao biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND, đơn vị sự nghiệp công lập của UBND cấp tỉnh, cấp huyện của tỉnh Quảng Ngãi.

12. Quy định các chính sách hỗ trợ cho tổ chức thanh niên xung phong, cán bộ quản lý thanh niên xung phong và đội viên thanh niên xung phong trên địa bàn tỉnh.

13. Thẩm tra lĩnh vực nội chính trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của UBND tỉnh và Báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2014 và nhiệm vụ năm 2015 của UBND tỉnh.

IV. Ban Dân tộc: Theo dõi thẩm tra các nội dung:

1. Định mức chi phí đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh tự nhiên, bảo vệ rừng phòng hộ giai đoạn 2014-2020.

2. Quy định một số mức chi đặc thù của Dự án 1 “Hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo.

3. Quy định mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Thẩm tra lĩnh vực dân tộc và miền núi trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của UBND tỉnh và Báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2014 và nhiệm vụ năm 2015 của UBND tỉnh.

V. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:

1. Tổng hợp báo cáo thẩm tra Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2014 và nhiệm vụ năm 2015 của UBND tỉnh; Báo cáo tình hình hoạt động của Thường trực và các Ban 6 tháng đầu năm 2014 và năm 2014, nhiệm vụ 2015; Báo cáo tham luận của Thường trực HĐND tỉnh tại các Hội nghị giao ban Thường trực HĐND các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên lần thứ 22 và 23.

2. Hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2014; nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015.

3. Chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết về Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2015 của HĐND tỉnh.

4. Chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2015 của HĐND tỉnh.

Ngoài các nội dung trên, các Ban và Văn phòng thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND tỉnh phân công.
